TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐ-TA	*Chí Linh, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾTĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Chu Thị Thu Hương

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Vân Anh

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 20/2019/QĐ-TA ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Bùi Nam S. Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 1994;

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu trung tâm phường B, thành phố C, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động Tự do;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Con ông Bùi Minh V và bà Nguyễn Thị N.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Minh T- Cán bộ phòng Phòng L thành phố C, tỉnh H.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H: Ông Nguyễn Văn T - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị Bùi Nam S là đối tượng sử dụng chất ma túy, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, theo Quyết định số: 113/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C, tỉnh H. Ngày 24 tháng 8 năm 2019, Bùi Nam S tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27 tháng 8 năm 2019, Chủ tịch UBND phường B, thành phố C, tỉnh H đã ra quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 176/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2019. Công an phường B, thành phố C, tỉnh H lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Nam S.

Tại các bản tường trình và biên bản ghi lời khai Bùi Nam S trình bày:

Bùi Nam S nghiện ma túy từ năm 2015 đến nay. Loại ma túy mà S sử dụng là ma túy tổng hợp, loại Methamphetamine, cách thức sử dụng hít, 1 tháng sử dung từ 5 đến 7 lần. Khi chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, S vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Lần sử dụng gần nhất là ngày 24-8-2019, Bùi Nam S đã sử dụng ma túy tại phường S. Bùi Nam S tự xác định bản thân vẫn không thể từ bỏ được ma túy nên vẫn dùng thường xuyên.

Tại Phiếu xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 27-8-2019 của Trạm y tế phường B với phương pháp thử nước tiểu của Bùi Nam S xác định dương tính với Methamphetamine.

Phòng L thành phố C, tỉnh H ban hành văn bản số: 328/CV-LĐTBXH ngày 19 tháng 9 năm 2019 đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H đối với Bùi Nam S và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H.

Tại phiên họp hôm nay:

Đại diện Phòng L thành phố C, tỉnh H có ý kiến, Bùi Nam S là đối tượng nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi và bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn bị nghiện ma túy. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng để giúp đối tượng cai nghiện, sớm để trở về cộng đồng và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Nam S là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố C thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Nam S được lập theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp thành phố C, tỉnh H kiểm tra tính pháp lý; Phòng L thành phố C, tỉnh H có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H.

Người bị đề nghị Bùi Nam S là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng vẫn bị nghiện ma túy và tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Người bị đề nghị cũng nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nhưng không từ bỏ nghiện ma túy. Vì thế biện pháp giáo dục tại xã, phường không đủ tính răn đe, giáo dục sửa chữa hành vi của S nên việc đưa Bùi Nam S đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết để Sơn trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị thành khẩn khai báo, thành thật hối lỗi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ.

Xét đề nghị của Phòng L thành phố C; ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C và các tài liệu có trong hồ sơ. Tòa án nhân dân thành phố C có đủ cơ sở kết luận Bùi Nam S là đối tượng nghiện ma túy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Nam S là cần thiết, có căn cứ pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 95, 96, 105, 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính,

Căn cứ vào các Điều 20, 22, 23, 24, 30, 31 và 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh H đối với Bùi Nam S.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười năm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định; Phòng L thành phố C, tỉnh H có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H có quyền kháng

nghị đối với Quyết định, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng L thành phố C, tỉnh H; Công an thành phố C, tỉnh H thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- UBND phường B, TP. C;
- Phòng L thành phố C;
- VKSND TP. C;
- Công an thành phố C;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Chu Thị Thu Hương